

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 21/01/2021

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Xuân Bình;

Bà Phan Thị Gái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Vũ Ngọc Châu - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020, về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H; địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn G, huyện G, tỉnh Q; có mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Hồng Q; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú cuối cùng trước khi xuất cảnh: Khu phố 8, thị trấn G, huyện G, tỉnh Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 22/10/2020 và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Thanh H trình bày: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Trần Hồng Q kết hôn vào ngày 12/12/2012, trên cơ sở tự nguyện; đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện G, tỉnh Q. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống chung tại nhà bố mẹ đẻ của anh Q ở Khu phố 8, thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh. Do điều kiện gia đình, từ năm 2017 anh Trần Hồng Q đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan từ đó đến nay không về. Sau khi qua Đài Loan, anh Q đã bỏ ra làm ngoài (không thực hiện theo hợp đồng lao động) nên chị H cũng như gia đình anh Q không biết địa chỉ mà chỉ liên lạc được với anh Q qua điện thoại và mạng xã hội. Qua liên lạc thì chị H biết được anh Q đã có người khác và không có ý định quay về sống chung mặc dù chị H đã khuyên can nên chị H đưa con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Thanh H xin được ly hôn anh Trần Hồng Q.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Trần Thị Tường V, sinh ngày 24/10/2012. Nếu ly hôn chị H có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng con và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

- Về ý kiến của anh Trần Hồng Q: Theo xác nhận của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Quảng Trị cho biết, anh Trần Hồng Q xuất cảnh ra nước ngoài từ

ngày 01/10/2017, qua Cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài đến nay chưa nhập cảnh trở lại. Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án Tòa án phải tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Q thông qua người thân của anh Q tại Việt Nam là bà Nguyễn Thị D (là mẹ đẻ của anh Q).

Tại biên bản làm việc ngày 24/11/2020, bà Nguyễn Thị D cho biết: Anh Trần Hồng Q là con trai của bà D, có nơi cư trú cuối cùng trước khi xuất cảnh là ở Khu phố 8, thị trấn G, huyện G, tỉnh Q. Hiện tại anh Q đang lao động tại Đài Loan; bà D không biết và không được anh Q cung cấp địa chỉ của anh Q tại Đài Loan nhưng anh Q thường xuyên liên lạc với gia đình thông qua Zalo, Facebook và điện thoại. Gia đình và anh Trần Hồng Q có biết việc chị Nguyễn Thị Thanh H làm đơn xin ly hôn tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, bà D đã thông tin cho anh Q biết nhưng anh Q không trả lời khi bà D hỏi ý kiến của anh Q.

Ngoài ra, bà Nguyễn Thị D đồng ý nhận các văn bản tố tụng của Tòa án thay cho anh Q và cam đoan thông báo đầy đủ các thông tin cho anh Trần Hồng Q được biết sau khi nhận được văn bản tố tụng của Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị trình bày ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các bước đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên vi phạm quyền, nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS.

Về nội dung vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Trần Hồng Q là hợp pháp. Tuy nhiên, từ năm 2017 anh Q đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt và phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 71, 72, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh H, xử cho chị H được ly hôn anh Trần Hồng Q.

Về con chung: Do anh Q đang ở nước ngoài nên chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cháu Trần Thị Tường V, sinh ngày 24/10/2012 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị H phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thanh H khởi kiện xin ly hôn đối với anh Trần Hồng Q trong khi anh Q đang lao động tại Đài Loan. Trước và sau khi thụ lý vụ án anh Q và thân nhân của anh Q không cung cấp địa chỉ nơi làm việc ở nước ngoài của anh Q nhưng anh Q vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình thông qua điện thoại và mạng xã hội. Anh Q đã biết được việc chị H có đơn xin ly hôn và vụ việc đang do TAND tỉnh Quảng Trị giải quyết nhưng vẫn không có ý kiến bằng văn bản, không cung cấp địa chỉ nơi làm việc, cư trú, nên được coi là trường hợp bị đơn cố tình giấu

địa chỉ, từ chối khai báo, từ chối cung cấp những tài liệu cần thiết cho việc giải quyết vụ án, do đó Tòa án căn cứ hướng dẫn tại công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của TAND tối cao về việc “Giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ” để giải quyết vụ án theo thủ tục chung quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt đầy đủ và hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Trần Hồng Q thông qua người thân của anh Q nhưng anh Q đều vắng mặt, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; không tham gia phiên tòa xét xử vụ án ngày 05/01/2021 cũng như tại phiên tòa hôm nay. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh Q.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. *Về tình cảm:* Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Trần Hồng Q là hợp pháp, kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Gio Linh vào ngày 12/12/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, do điều kiện kinh tế gia đình nên tháng 10/2017 anh Trần Hồng Q đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan cho đến nay. Chị H đã liên lạc nhiều lần cho anh Q nhưng anh Q chưa có ý định quay trở về Việt Nam.

Qua xác minh, bà Nguyễn Thị D (mẹ anh Q) cho biết: Anh Q đã biết việc chị H xin ly hôn nhưng anh Q không có ý kiến gì. Chi hội phụ nữ khu phố 8, thị trấn Gio Linh cho biết, anh Q hiện đang đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, chị H sinh hoạt tại chi hội nhưng chị H không tâm sự về mâu thuẫn của vợ chồng nên chi hội phụ nữ khu phố không biết. Nay chị H xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tình cảm vợ chồng phải từ hai phía, vợ chồng phải thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, sau khi đi xuất khẩu lao động anh Q đã không quan tâm, chăm sóc vợ con mặc dù chị H đã động viên, thuyết phục nhưng anh Q không thay đổi, không có ý định trở về Việt Nam. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Q đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn anh Trần Hồng Q.

[2.2]. *Về con chung:* Quá trình chung sống chị H và anh Q có một con chung là cháu Trần Thị Tương Vy, sinh ngày 24/10/2012. Việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ. Tuy nhiên, hiện tại anh Trần Hồng Q đang ở nước ngoài, không có mặt tại địa phương nên không đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cháu Vy cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

[2.3]. *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[2.4]. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu án dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các Điều 71, 72, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử:

1. *Về tình cảm*: Chị Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn anh Trần Hồng Q.

2. *Về con chung*: Giao cháu Trần Thị Tường V, sinh ngày 24/10/2012 cho chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên và có khả năng lao động, anh Trần Hồng Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau ly hôn người không trực tiếp nuôi con vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2010/000780 ngày 17/11/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị (chị H đã nộp đủ án phí).

4. *Quyền kháng cáo*: Chị Nguyễn Thị Thanh H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Hồng Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND thị trấn Gio Linh;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Việt Trung